TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HS-ST
Ngày : 26 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Thơm và ông Lữ Duy Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Long Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 432/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng đối với các bị cáo:

1. NGÔ KHÁNH L (Tên gọi khác: Dương Phàm), sinh năm: 1993 tại Lâm Đồng;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động biển; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ngô Tấn T, sinh năm: 1958 và bà Ngô Thị T1, sinh năm: 1959;

Gia đình có 06 anh em; bị cáo là con thứ năm;

Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/3/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã L (cũ) áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội tỉnh Bình Thuận, thời hạn 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý tại Quyết định số 94/QĐ-UBND. Chấp hành xong ngày 02/4/2013 theo Giấy chứng nhận số 83 ngày 14/3/2013.

- Ngày 11/4/2014, bị Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 08 năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý" tại Bản án số:

27/2014/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/3/2019 và các quyết định khác của bản án nên đã được xoá án tích.

- Ngày 15/3/2021, bị Trưởng Công an thị xã L (cũ) xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc tại Quyết định số: 62684/QĐ-XPVPHC. Đã đóng phạt ngày 26/3/2021.

Bị cáo Ngô Khánh L bị tạm giữ vào ngày 16/4/2025, chuyển sang tạm giam vào ngày 25/4/2025. Đến 14/7/2025 được trả tự do. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

2. MAI VĂN A (Tên gọi khác: Ti Nô), sinh năm: 1978 tại Đồng Tháp;

Nơi thường trú: Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 5 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Mai B (đã chết) và bà Trần Thị K, sinh năm: 1943;

Gia đình có 06 chị em; bị cáo là con thứ sáu;

Vợ: Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm: 1980. Có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 2005, con nhỏ nhất sinh năm: 2016.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Mai Văn A hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm: 2004; địa chỉ: Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 16/4/2025, Ngô Khánh L, sinh năm: 1993, trú tại khu phố 11, phường BT, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (nay là Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng) đi bộ lên khu vực trại sò thuộc Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng để lấy nước uống. Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm: 2004, trú tại Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện cửa sau nhà chị Q không đóng nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong nhà trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, L lén lút mở cửa đi vào trong phòng khách thì thấy chị Q đang nằm ngủ cùng với con, cạnh đó có để nhiều tài sản nên L đã lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng để ở gần giá võng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám để ở gần tấm nệm; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh trên cửa sổ; 01 máy tính xách tay màu đen hiệu Lenovo ThinkPad X230 i3

3230/HDD320/Ram8G màu đen để ở ngăn tủ thờ và 01 điện thoại đi động hiệu Iphone 15 màu xanh ở trong phòng ngủ. Sau khi lấy được tài sản, L đem về nhà cất giấu.

Đến khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, L đem 03 điện thoại Iphone trộm cắp được đến tiệm điện thoại của Mai Văn A (sinh năm: 1978) trên đường HTK thuộc Tổ dân phố 5 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng để bán. Khi đến thì thời điểm này tiệm điện thoại của A đang đóng cửa ngủ nên L đập cửa gọi A dậy. Lúc này, A dậy mở cửa thì thấy L đứng phía trước nên hỏi: "Có chuyện gì không?", L trả lời "Em mới lấy (trộm) được ba cái điện thoại", A hỏi: "Ở đâu?" thì L trả lời: "Em vừa lấy ở nhà ông Tèo Trạng". Biết là tài sản trộm cắp nên A nói L vào trong đưa 03 chiếc điện thoại cho A xem thì thấy cả 03 chiếc điện thoại đều đang trong tình trạng khóa mật khẩu và không mở được. Sau khi xem điện thoại, A đồng ý mua nhưng do không có tiền nên giữ điện thoại và nói với L đi đâu đó rồi lát quay lại. Nghe vậy, L đi qua khu vực cầu Tân Lý ăn bánh mì. Sau đó, A đi về nhà mẹ ruột tại Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng mượn số tiền 1.500.000 đồng rồi về lại cửa hàng điện thoại. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày thì L quay lại, A nói với L là điện thoại bị khoá mật khẩu nên chỉ mua chiếc điện thoại Iphone 15 màu xanh với giá 1.800.000 đồng, còn 02 điện thoại di động Iphone XR màu trắng và Iphone 6S màu xám thì chỉ mua vào với giá mỗi cái là 500.000 đồng. Sau đó, A đưa cho L số tiền 2.800.000 đồng.

Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, chị Q ngủ dậy phát hiện bị mất trộm các tài sản nêu trên nên đến Công an phường BT (nay là Công an phường L) trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an phường BT đã tiến hành xác minh và xác định được đối tượng lấy trộm tài sản của chị Q là Ngô Khánh L nên đã triệu tập làm việc và thu giữ các tài sản sau:

- Thu giữ từ Ngô Khánh L: 01 điện thoại hiệu Vivo màu xanh; 01 máy tính xách tay màu đen, hiệu Lenovo Thinkpad và số tiền 2.800.000 đồng gồm 05 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng.

- Thu giữ từ Mai Văn A: 01 điện thoại hiệu Iphone 15 màu xanh; 01 điện thoại hiệu Iphone XR màu trắng; 01 điện thoại hiệu Iphone 6S plus màu xám.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 21/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị là 12.000.000 đồng. Điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu xám, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị là 600.000 đồng. Điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị là 2.500.000 đồng. Điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị là 600.000 đồng. Máy tính xách tay hiệu Lenovo ThinkPad X230 i3 3230/HDD320/Ram8G màu đen, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị là 333.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là **16.033.000 đồng**.

Toàn bộ các vật chứng thu giữ nêu trên sau khi định giá đã được Cơ quan

điều tra trả lại cho chị Nguyễn Thị Như Q vào ngày 28/4/2025. Chị Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Đối với số tiền 2.800.000 đồng đã được chuyển sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15-Lâm Đồng quản lý.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 28/8/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Ngô Khánh L về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Mai Văn A về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng giữ quyền công tố, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Quá trình tranh luận đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Khánh L phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Mai Văn A phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Khánh L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Mai Văn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Ý kiến của các bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng; thống nhất với nội dung và tội danh mà Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị hại vắng mặt không có lý do. Xét thấy, quá trình điều tra, bị hại đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về phần dân sự nên sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Bị cáo Ngô Khánh L và bị cáo Mai Văn A là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác và việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 16/4/2025, bị cáo L đã lén lút đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Như Q tại Tổ dân phố 11 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng lấy trộm của chị Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám, 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 màu xanh và 01 máy tính xách tay màu đen hiệu Lenovo ThinkPad màu đen, với tổng giá trị tài sản qua định giá là 16.033.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, L đem 03 chiếc điện thoại Iphone trộm cắp được đến tiệm điện thoại của Mai Văn A trên đường HTK thuộc Tổ dân phố 5 BT, phường L, tỉnh Lâm Đồng để bán. Mặc dù biết rõ 03 chiếc điện thoại (có tổng giá trị tài sản qua định giá là 15.100.000 đồng) mà L đem bán là do trộm cắp mà có nhưng vì hám lợi nên A đã đồng ý mua 03 chiếc điện thoại với giá 2.800.000 đồng. Xét thấy, hành vi của bị cáo L đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, còn hành vi của bị cáo A đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là những khách thể được luật hình sự bảo vệ. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo A về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo L là có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, từng bị kết án về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và xử lý hành chính về hành vi đánh bạc trái phép; đối với bị cáo A có

nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nghĩ nên cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Riêng bị cáo A, thì lần phạm tội này là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trong nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đối với bị cáo L, mặc dù bị cáo có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe tốt nhưng lười lao động nên chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân; xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật nhưng vẫn không có ý thức hoàn lương, tại thời điểm phạm tội, bị cáo dương tính với chất ma túy, cho thấy bị cáo có thái độ xem thường pháp luật, nên cần dành cho bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết cách L bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Đối với bị cáo A có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, phạm tội vì động cơ vụ lợi nhất thời. Nhận thấy, bị cáo A có khả năng tự cải tạo được, nên không cần cách L bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám, 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 màu xanh và 01 máy tính xách tay màu đen hiệu Lenovo ThinkPad màu đen. Đây là vật chứng của vụ án, thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Như Q nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị Q là đúng quy định nên không xem xét xử lý. Đối với số tiền 2.800.000 đồng, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Cá bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Khánh L phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo Mai Văn A phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Khánh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2025 đến ngày 14/7/2025.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 323, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn A 06 (*sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*một*) năm, kể từ ngày tuyên án (26/9/2025).

Giao bị cáo Mai Văn A cho Ủy ban nhân dân phường L, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị phạt tù được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 5 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bổ sung đối với bị cáo Mai Văn A số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.800.000 (*Hai triệu tám trăm nghìn*) đồng;

Vật chứng hiện đang được Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 15-Lâm Đồng quản lý theo Biên lai thu tiền số 0000884 ngày 29/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Ngô Khánh L và bị cáo Mai Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2025); bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 15-Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng THADS Khu vực 15-Lâm Đồng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Trọng